

Thứ hai ngày 3 tháng 9 năm 2018

Tập đọc

THƯ GỬI CÁC HỌC SINH

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Hiểu các từ ngữ trong bài.
- Hiểu ND bức thư: Bác Hồ khuyên HS chăm học, biết nghe lời thầy, yêu bạn.
- Thuộc lòng đoạn *Sau 80 năm... công học tập của các em* (trả lời câu hỏi 1,2,3 SGK).

2. Kỹ năng:

- Đọc đúng, đọc trôi chảy; biết nhấn giọng từ ngữ cần thiết, ngắt nghỉ hơi đúng chỗ.
- Học sinh (M3,4) đọc thể hiện được tình cảm thân ái, trìu mến, tin tưởng.

3. Thái độ: Yêu quý Bác Hồ.

4. Năng lực:

- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.
- Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- GV: + Tranh minh hoạ (SGK)
- + Bảng phụ viết đoạn thư HS học thuộc
- Học sinh: Sách giáo khoa, vở viết...

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, thảo luận nhóm.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, kỹ thuật trình bày một phút, động não.

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5 phút)	
- Cho HS hát bài " <i>Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn thiếu niên nhi đồng</i> "	- HS hát
- Giới thiệu bài - Ghi bảng	- HS ghi vở
2. Hoạt động luyện đọc: (12phút)	
* <i>Mục tiêu:</i> - Rèn đọc đúng từ , đọc đúng câu, đoạn. - Hiểu nghĩa các từ ngữ mới. - Đọc đúng các từ khó trong bài (<i>Lưu ý tốc độ đọc của nhóm HS (M1,2)</i>)	
* <i>Cách tiến hành:</i>	
- Gọi HS đọc toàn bài	- 1HS đọc toàn bài.
- Giao nhiệm vụ cho HS đọc nối tiếp từng đoạn trong nhóm luyện đọc các từ khó và tìm hiểu nghĩa của các từ chú giải sau đó báo cáo với giáo viên.	- HS đọc nối tiếp đoạn lần 1 + luyện đọc từ khó, câu khó trong nhóm
- GV nhận xét, đánh giá	- HS đọc nối tiếp đoạn lần 2 + giải nghĩa từ khó SGK trong nhóm
	- HS nghe

<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc toàn bài - GV đọc mẫu toàn bài giọng chậm rãi, vừa đủ nghe thể hiện được tình cảm thân ái, trù mến, thiết tha, tin tưởng của Bác đối với thiếu nhi VN. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc - HS nghe
<p>3. Hoạt động tìm hiểu bài: (10 phút) <i>* Mục tiêu:</i> - Hiểu ND bức thư: Bác Hồ khuyên HS chăm học, biết nghe lời thầy, yêu bạn. (Giúp đỡ HS nhóm M1,2 trả lời được câu hỏi theo yêu cầu) <i>* Cách tiến hành: HĐ nhóm 4</i></p>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV giao nhiệm vụ: Đọc nội dung bài rồi trả lời các câu hỏi trong SGK sau đó báo cáo, chia sẻ trước lớp: + Ngày khai trường tháng 8 năm 1945 có gì đặc biệt so với những ngày Khai trường khác? + Nêu ý 1 ? + Sau CM-8 nhiệm vụ của toàn dân là gì? + HS có trách nhiệm như thế nào trong công cuộc kiến thiết đất nước? +Nêu ý 2: + Nêu ý chính của bài ? - GVKL: Bác Hồ khuyên HS chăm học, biết nghe lời thầy, yêu bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nghe và thực hiện nhiệm vụ - Đó là ngày khai trường đầu tiên ở nước VN dân chủ cộng hòa sau 80 năm bị TDP đô hộ. Từ đây các em được hưởng một nền giáo dục hoàn toàn VN - Nét khác biệt của ngày khai giảng tháng 9- 1945 với các ngày khai giảng trước đó. -XD lại cơ đồ mà Tổ tiên đã để lại làm cho nước ta theo kịp các nước khác trên hoàn cầu... -Siêng năng học tập, ngoan ngoãn nghe thầy yêu bạn để lớn lên XD đất nước. - Nhiệm vụ của toàn dân tộc trong công cuộc kiến thiết đất nước - HS nêu
<p>4. Luyện đọc diễn cảm:(8 phút) <i>* Mục tiêu:</i> Đọc diễn cảm bài văn - Thuộc lòng đoạn Sau 80 năm...công học tập của các em (trả lời câu hỏi 1,2,3 SGK). (Giúp đỡ HS đọc diễn cảm chưa tốt) <i>* Cách tiến hành:</i></p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc toàn bài và nêu giọng đọc của bài. - Hướng dẫn HS luyện đọc diễn cảm - Luyện đọc theo cặp - Thi đọc diễn cảm - Cho HS luyện học thuộc lòng - Thi học thuộc lòng 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc toàn bài nêu giọng đọc của bài. - HS luyện đọc diễn cảm đoạn Sau 80 năm giờ...rất nhiều - HS luyện đọc nhóm đôi. - HS thi đọc diễn cảm. - HS luyện đọc thuộc lòng - HS thi đọc thuộc lòng.

5. Hoạt động vận dụng: (3phút)	
- Em biết gì về cuộc đời và sự nghiệp của Bác Hồ ?	-HS nêu
6. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)	
- Suy tầm các bài hát, bài thơ ca ngợi Bác Hồ.	- HS nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

Toán

ÔN TẬP: KHÁI NIỆM VỀ PHÂN SỐ

I- MỤC TIÊU:

- Kiến thức:** Học sinh biết đọc và viết phân số, biết biểu diễn một phép chia số tự nhiên cho một số tự nhiên khác 0 và viết một số tự nhiên dưới dạng phân số.
- Kĩ năng:** HS vận dụng kiến thức làm được các bài tập 1, 2, 3, 4.
- Thái độ:** Cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác
- Năng lực:** NL tư chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy và lập luận toán học, NL mô hình hoá toán học, NL giải quyết vấn đề toán học, NL giao tiếp toán học, NL sử dụng công cụ và phương tiện toán học

II- CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

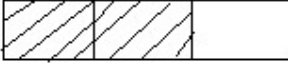
- GV: Các tấm bìa cắt và vẽ các hình như SGK- T3
- HS: SGK, vở viết

2. Phương pháp, kĩ thuật dạy học

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, thảo luận nhóm.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút, động não.

III- TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5phút)	
- Cho HS hát - KT đồ dùng học toán. - Giới thiệu bài - Ghi bảng	- HS hát - HS chuẩn bị đồ dùng học tập - HS nghe, ghi vở
2. Hoạt động ôn tập khái niệm về phân số:(15 phút) *Mục tiêu:Giúp HS biết đọc và viết phân số, biết biểu diễn một phép chia số tự nhiên cho một số tự nhiên khác 0 và viết một số tự nhiên dưới dạng phân số. (Lưu ý nhắc nhở HS (M1,2) nắm được nội dung bài) *Cách tiến hành:	

<p>a) Ôn tập khái niệm ban đầu về phân số.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV dán tấm bìa lên bảng. - Yêu cầu HS quan sát - Yêu cầu HS nêu tên gọi phân số, tự viết phân số. - GVKL: Ta có phân số $\frac{2}{3}$ đọc là “hai phần ba”. - Yêu cầu HS chỉ vào các phân số $\frac{2}{3}; \frac{5}{10}; \frac{3}{4}; \frac{40}{100}$ và nêu cách đọc. - Tương tự các tấm bìa còn lại. - GV theo dõi, uốn nắn. <p>b) Ôn tập cách viết thương hai số tự nhiên, mỗi số tự nhiên dưới dạng phân số.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS thảo luận tìm ra cách viết thương của phép chia, viết STN dưới dạng phân số. - GV HD HS viết. - GV nhận xét. 	<div style="text-align: center;">  </div> <ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát và nhận xét. - HS thực hiện. - 1 HS nhắc lại. - HS chỉ vào các phân số $\frac{2}{3}; \frac{5}{10}; \frac{3}{4}; \frac{40}{100}$ và nêu cách đọc. - HS thảo luận - HS viết lần lượt và đọc thương. $1 : 3 = \frac{1}{3}$ (1 chia 3 thương là $\frac{1}{3}$)
<p>3. HĐ thực hành: (15 phút)</p> <p><i>*Mục tiêu:</i> Giúp HS biết vận dụng khái niệm phân số để làm các bài tập 1,2,3, 4. (Lưu ý: Nhắc nhở nhóm HS M1,2 hoàn thành các bài tập theo yêu cầu)</p> <p><i>*Cách tiến hành:</i></p>	
<p>Bài 1: HĐ cặp đôi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu bài - Yêu cầu HS làm bài theo cặp - GV nhận xét chữa bài - Yêu cầu HS làm miệng <p>Bài 2: HĐ cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu bài - Yêu cầu HS làm bài - GV theo dõi nhận xét. 	<p>a. Đọc các phân số:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS làm bài theo cặp <p>$\frac{5}{7}; \frac{25}{100}; \frac{91}{38}; \frac{60}{17}; \frac{55}{1000}$</p> <p>b. Nêu tử số và mẫu số</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1 HS làm miệng - Viết thương dưới dạng phân số: - HS làm bài cá nhân vào vở, báo cáo GV <p>$3 : 5 = \frac{3}{5}; \quad 75 : 100 = \frac{75}{100}$</p>

<p>Bài 3: HĐ cá nhân - Gọi HS đọc yêu cầu bài - Yêu cầu HS làm bài - GV nhận xét chữa bài</p> <p>Bài 4: HĐ cá nhân - Gọi HS đọc yêu cầu bài - Yêu cầu HS làm miệng. - GV chấm 1 số bài, nhận xét.</p>	<p>- Viết các số tự nhiên dưới dạng phân số có mẫu là 1. - HS làm vào vở, 3 em làm trên bảng. $\frac{32}{1}; \frac{105}{1}; \frac{1000}{1}$</p> <p>- Điền số thích hợp - HS làm miệng. - HS nêu lại nội dung ôn tập.</p>
<p>4. Hoạt động ứng dụng:(2phút)</p>	
<p>- Yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.</p>	<p>- Tìm thương(dưới dạng phân số) của các phép chia: $6 : 8 ; 12 : 15; 4 : 12; 20 : 25$</p>
<p>5. Hoạt động sáng tạo: (1phút)</p>	
<p>- HS vận dụng kiến thức để chia 1 hình chữ nhật nào đó thành nhiều phần bằng nhau một cách nhanh nhất.</p>	<p>- HS thực hiện</p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

Lịch sử(VNEN)

**BÀI 1: CHUYỆN VỀ TRƯỞNG ĐỊNH, NGUYỄN TRƯỜNG TỘ
 CUỘC PHẢN CÔNG Ở KINH THÀNH HUẾ (tiết 1)**

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

Thể dục



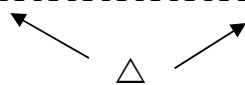
**GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH-TỔ CHỨC LỚP-ĐHĐN-TRÒ CHƠI
 I. MỤC TIÊU**

- Biết được những nội dung cơ bản của chương trình và một số quy định, yêu cầu trong các giờ dạy thể dục .
- Thực hiện được tập hợp hàng dọc, dóng hàng, cách chào, báo cáo khi ra vào lớp.
- Trò chơi"Kết bạn". Biết cách chơi và tham gia chơi được trò chơi.

II. SÂN TẬP, DỤNG CỤ

- Sân tập sạch sẽ, an toàn. Chuẩn bị 1 còi.

III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC DẠY HỌC

NỘI DUNG	Định lượng	PH/pháp và hình thức tổ chức
<p>I. Mở đầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận lớp, phổ biến nội dung yêu cầu bài học. - Đứng vỗ tay hát. 	<p>1-2p 1-2p</p>	<p>X X X X X X X X X X X X X X X X</p> 
<p>II. Cơ bản:</p> <p>a)Giới thiệu tóm tắt chương trình thể dục lớp 5. Chú ý nhắc nhở HS tinh thần học tập và tính kỉ luật.</p> <p>b)Phổ biến nội quy, yêu cầu tập luyện. -Khi lên lớp giờ thể dục, quần áo phải gọn gàng, không được đi dép lê, phải đi giày hoặc dép có quai sau. -Trong giờ học, muốn ra vào lớp phải được GV cho phép.</p> <p>c)Biên chế tổ tập luyện:Cách chia tổ cơ bản như biên chế tổ chức lớp.</p> <p>d)Chọn cán sự thể dục lớp:GV dự kiến nêu lên đề HS cả lớp quyết định.</p> <p>e)Ôn ĐHDN. -Tập hợp hàng dọc, cách chào và báo cáo khi bắt đầu và kết thúc giờ học. -GV làm mẫu, sau đó chỉ dẫn cho cán sự và cả lớp tập.</p> <p>g)Trò chơi"Kết bạn" GV nêu tên trò chơi, cho một nhóm HS ra làm mẫu, sau đó cho cả lớp chơi.</p>	<p>2-3p 1-2p 1-3p 1-2p 5-6p 4-5p</p>	<p>X X X X X X X X X X X X X X X X</p>  <p>x x x x x Δ x x x x x x x</p>
<p>III. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> -GV cùng HS hệ thống bài. -GV nhận xét, đánh giá kết quả bài học và giao bài về nhà. 	<p>1-2p 2-3p</p>	<p>X X X X X X X X X X X X X X X X</p> 

Chiều - Thứ hai ngày 3 tháng 9 năm 2018

Chính tả

NGHE- VIẾT: VIỆT NAM THÂN YÊU

I- MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Nghe - viết đúng bài chính tả VN thân yêu, bài viết không mắc quá 5 lỗi trong bài, trình bày đúng hình thức thơ lục bát.

2. Kỹ năng:

- Tìm được tiếng thích hợp với ô trống theo yêu cầu của BT 2, thực hiện đúng BT 3.

- Rèn kĩ năng nghe, viết cho các em. Bồi dưỡng ý thức giữ vở sạch, viết chữ đẹp cho các em.

3. Thái độ: Cẩn thận, tỉ mỉ, trình bày sạch sẽ,...

4. Năng lực:

- **Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.**

- **Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ**

II- CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học

- GV: Bảng phụ

- HS: Bảng con, vở, SGK...

2. Phương pháp, kĩ thuật dạy học

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, thảo luận nhóm.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút, động não.

III- TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(3 phút)	
- Cho HS hát - GV nêu 1 số điểm cần lưu ý về y/c của giờ Chính tả lớp - Giới thiệu bài - Ghi bảng	- HS hát - HS nghe và thực hiện - HS mở vở
2. Hoạt động chuẩn bị viết chính tả:(7 phút) <i>*Mục tiêu:</i> - HS nắm được nội dung đoạn viết và biết cách viết các từ khó. - HS có tâm thế tốt để viết bài. (Lưu ý nhắc nhở HS nhóm M1,2 nắm được nội dung bài viết) <i>*Cách tiến hành:</i>	
- GV đọc toàn bài - Nêu nội dung của bài. - Bài viết này thuộc thể loại thơ gì ? Nêu cách trình bày - Em hãy tìm những từ dễ viết sai ? - Luyện viết từ khó	- HS theo dõi. - HS nêu - Thơ lục bát - Mênh mông, bay lả, nhuộm bùn - HS viết bảng con (giấy nháp)
3. HĐ viết bài chính tả. (15 phút) <i>*Mục tiêu:</i> Giúp HS Nghe - viết đúng bài chính tả "Việt Nam thân yêu", bài viết không mắc quá 5 lỗi trong bài, trình bày đúng hình thức thơ lục bát (Lưu ý: Theo dõi tốc độ viết của nhóm học sinh(M1,2)) <i>*Cách tiến hành:</i>	
- GV đọc mẫu lần 1. - GV đọc lần 2 (đọc chậm) - GV đọc lần 3.	- HS theo dõi. - HS viết theo lời đọc của GV. - HS soát lỗi chính tả.
4. HĐ chấm và nhận xét bài (3 phút) <i>*Mục tiêu:</i> Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và phát hiện lỗi giúp bạn. <i>*Cách tiến hành:</i>	

- GV chấm 7-10 bài. - Nhận xét bài viết của HS.	- Thu bài chấm - HS nghe
5. HĐ làm bài tập: (8 phút) * <i>Mục tiêu:</i> Giúp HS tìm được tiếng thích hợp với ô trống theo yêu cầu của BT 2, thực hiện đúng BT 3. (Giúp đỡ nhóm HS (M1,2) hoàn thành bài tập theo yêu cầu) * <i>Cách tiến hành:</i>	
Bài 2a: HĐ cặp đôi - Gọi HS đọc bài 2 - GV hướng dẫn 3 câu đầu - Tổ chức hoạt động cặp đôi - Gọi đại diện các nhóm chữa bài - GV nhận xét, chốt lời giải đúng.	- HS đọc nội dung yêu cầu của BT - HS nghe - HS thảo luận nhóm đôi - Các nhóm báo cáo kết quả - ngày, ghi, ngát, ngữ, nghĩ
Bài 3a : HĐ cá nhân - 1HS nêu yêu cầu - GV cho HS làm bài - Chữa bài, cả lớp theo dõi, nhận xét. - GV chốt lời giải đúng - Yêu cầu HS nêu lại quy tắc viết k/c, g/gh, ng/ng	- HS nêu yêu cầu - HS làm bài cá nhân. - Cả lớp theo dõi - HS nghe - HS nêu
6. Hoạt động ứng dụng:(2 phút)	
- Dặn HS ghi nhớ cách viết với c/k, g/gh, ng/ng.	- HS nghe và thực hiện
7. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)	
- Về nhà tìm các tiếng được ghi bởi c/k, g/gh, ng/ng.	- HS nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

Luyện từ và câu
TỪ ĐỒNG NGHĨA

I- MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Giúp học sinh:

- Bước đầu hiểu từ đồng nghĩa là những từ có nghĩa giống nhau hoặc gần giống nhau, hiểu thế nào là từ đồng nghĩa hoàn toàn và không hoàn toàn (ND ghi nhớ).
- Học sinh tìm được từ đồng nghĩa theo yêu cầu BT1, BT2 (2 trong số 3 từ), đặt câu được với một cặp từ đồng nghĩa, theo mẫu (BT3).

* Học sinh (M3, 4) đặt câu được với 2, 3 cặp từ đồng nghĩa tìm được BT3.

2. Kỹ năng:

- Rèn HS kỹ năng tìm từ, đặt câu.
- Biết vận dụng vào cuộc sống.

3. Thái độ: Yêu thích môn học.

4. Năng lực:

- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ

II- CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: Bảng phụ
- HS: SGK, bảng con, vở

2. Phương pháp, kĩ thuật dạy học

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, thảo luận nhóm.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút, động não.

III-CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(3 phút)	
- GV giới thiệu chương trình LTVC. - GV nêu mục đích yêu cầu tiết học. - Ghi bảng	- HS nghe - HS nghe - HS ghi vở
2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: (15 phút) * <i>Mục tiêu:</i> Giúp HS bước đầu hiểu từ đồng nghĩa là những từ có nghĩa giống nhau hoặc gần giống nhau, hiểu thế nào là từ đồng nghĩa hoàn toàn và không hoàn toàn(ND ghi nhớ). (<i>Lưu ý nhóm học sinh (M1,2) nắm được nội dung bài</i>) * <i>Cách tiến hành:</i>	
<i>a. Phân nhận xét</i> Bài 1: HĐ nhóm - GV đưa bảng phụ có ghi các từ: xây dựng - kiến thiết; vàng xuộm - vàng hoe - vàng lịm. - Cho HS thảo luận nhóm 4 - Yêu cầu HS so sánh nghĩa của các từ trên. - Thế nào là từ đồng nghĩa? - GV nhận xét, chốt ý 1 phần ghi nhớ Bài 2: HĐ nhóm - Gọi HS đọc yêu cầu BT - Tổ chức hoạt động nhóm 4 theo yêu cầu sau: + Thay đổi vị trí các từ in đậm . + Đọc lại đoạn văn sau khi đã thay đổi các từ đồng nghĩa. + So sánh ý nghĩa của từng câu trong	- 1 HS đọc yêu cầu, nội dung bài. Cả lớp theo dõi, đọc thầm theo - HS đọc chú giải SGK -HS hoạt động nhóm, đại diện nhóm báo cáo kết quả. - Giống nhau: XD và kiến thiết cùng chỉ một hoạt động, các từ còn lại cùng chỉ màu vàng. - Từ đồng nghĩa là những từ có nghĩa giống nhau hoặc gần giống nhau -HS đọc ý 1 ghi nhớ. - HS đọc yêu cầu - HS thảo luận nhóm + xây dựng- kiến thiết nghĩa của chúng